

Số: 01/NQ-ĐHĐCĐ/ALS

Hà Nội, ngày 16 tháng 5 năm 2016

NGHỊ QUYẾT

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016
CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS HÀNG KHÔNG**

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Logistics Hàng không được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 23/7/2015;

- Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 Công ty Cổ phần Logistics Hàng không đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 16 tháng 5 năm 2016;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 Công ty Cổ phần Logistics Hàng không được tổ chức ngày 16 tháng 5 năm 2016 đã nhất trí:

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2015 và phương hướng nhiệm vụ năm 2016 số 01/BC-HĐQT/ALS ngày 11/04/2016 với các nội dung chính như sau:

1.1. Thông qua kết quả kinh doanh và kết quả thực hiện đầu tư năm 2015, cụ thể:

Kết quả kinh doanh:

ĐVT: 1.000 VNĐ

STT	CHỈ TIÊU	KH2015	TH 2015	So KH2015 (%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(4)/(3)
1	TỔNG DOANH THU	63.768.128	65.625.815	103
2	TỔNG CHI PHÍ	24.590.704	22.290.588	91
3	LNTT	39.177.424	43.335.228	111
4	LNST	39.124.091	42.312.155	108

Kết quả đầu tư:

ĐVT: 1.000 VNĐ

TT	DANH MỤC	KẾ HOẠCH được phê duyet điều chỉnh	THỰC HIỆN 2015	THỰC HIỆN/ KẾ HOẠCH (%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(4)/(3)
	TỔNG	121.338.013	63.895.630	59

1	Đầu tư góp vốn ra ngoài DN	31.150.000	31.150.000	100
2	Đầu tư dự án	83.980.777	29.817.092	36
3	Sửa chữa lớn – XD CB	2.342.941	1.881.587	80
4	Đầu tư tài sản	3.300.000	1.046.951	32
5	Dự phòng đầu tư	564.294	0	0

- 1.2. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính riêng lẻ và báo cáo tài chính hợp nhất 03 năm (giai đoạn 2015-2017) là Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY ACA.
- 1.3. Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh và ngân sách đầu tư năm 2016 như sau:

Các chỉ tiêu kế hoạch doanh thu - lợi nhuận năm 2016

ĐVT: 1.000 VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2015	Kế hoạch 2016	Tỉ lệ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(4)/(3)
1	Doanh thu	65.625.815	86.480.075	132%
2	Chi phí	22.290.588	39.610.582	178%
3	LNTT	43.335.228	46.869.493	108%
4	LNST	42.312.155	46.869.493	111%

Đại hội nhất trí ủy quyền cho Hội đồng quản trị điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2016 phù hợp với diễn biến thị trường và tình hình thực tế của Công ty (nếu cần thiết) nhưng không làm giảm tỷ suất lợi nhuận/vốn chủ sở hữu và tỷ lệ cổ tức theo kế hoạch đã được ĐHĐCĐ phê duyệt và triển khai các dự án huy động vốn, phù hợp với các quy định của pháp luật để đảm bảo đủ nguồn vốn thực hiện các dự án chiến lược của Công ty.

Ngân sách đầu tư năm 2016

ĐVT: 1.000 VNĐ

STT	Danh mục	Kế hoạch 2016
	TỔNG	233.487.329
1	Đầu tư góp vốn	138.930.000
2	Đầu tư dự án	83.773.808
3	Sửa chữa lớn	700.000
4	Đầu tư tài sản	9.166.838
5	Dự phòng đầu tư	916.684

Đại hội nhất trí ủy quyền cho Hội đồng quản trị Điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch và ngân sách đầu tư năm 2016 cho phù hợp với diễn biến cơ hội đầu tư và tình hình thực tế triển khai các dự án đầu tư của Công ty (nếu cần thiết).

- 1.4. Thông qua kế hoạch Tạm trích lập Quỹ Khen thưởng và Quỹ Phúc lợi năm 2016 là: 691.500.000 đ
- 1.5. Thông qua ngân sách chi trả thù lao, phụ cấp cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2016 là: 456.000.000 đ.
- 1.6. Thông qua tỷ lệ cổ tức kế hoạch năm 2016 là 20%/ vốn điều lệ (vốn điều lệ sau khi tăng vốn là 270 tỷ)

(Chi tiết Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2015 và phương hướng nhiệm vụ năm 2016 kèm theo Nghị quyết này).

Điều 2: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty năm 2015 phương hướng hoạt động năm 2016 số 01/BC-BKS ngày 06/4/2016.

(Chi tiết Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2015 và phương hướng nhiệm vụ năm 2016 kèm theo Nghị quyết này).

Điều 3: Thông qua Báo cáo tài chính riêng lẻ và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2015.

(Chi tiết Báo cáo tài chính riêng lẻ và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2015 kèm theo Nghị quyết này).

Điều 4: Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận, chi trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2015 với các chỉ tiêu như sau:

Đơn vị tính: vnd		
- Lợi nhuận trước thuế	:	43.335.227.547 đ
- Lợi nhuận sau thuế	:	42.312.154.842 đ
- Trích quỹ Khen thưởng, quỹ Phúc lợi	:	691.500.000 đ
- Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát	:	396.000.000 đ
- Thưởng Người quản lý	:	500.000.000 đ
- Lợi nhuận chia cổ tức năm 2015 (25% VDL)	:	45.000.000.000 đ
- Thời gian chi trả cổ tức	:	Trước 30/06/2016
- Hình thức chi trả	:	Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 0,25/01 cổ phiếu.
- Lợi nhuận để lại chưa chia	:	11.846.698.551 đ.

Điều 5: Thông qua Điều lệ Công ty sửa đổi.

(Điều lệ sửa đổi được đính kèm theo Nghị quyết này).

Điều 6: Thông qua phương án tăng vốn điều lệ năm 2016

(Chi tiết phương án tăng vốn đính kèm theo Nghị quyết này)

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn cổ đông chiến lược, triển khai thực hiện phương án tăng vốn, toàn quyền quyết định và xử lý các vấn đề liên quan đến tăng vốn điều lệ năm 2016 phù hợp với quy định của pháp luật và báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại phiên họp gần nhất

Điều 7: Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị Công ty triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- BKS;
- Các Cổ đông Công ty (qua Website);
- Lưu VT, TK HĐQT.

**T.M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Phùng Tiến Toàn

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2015 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG
NHIỆM VỤ NĂM 2016 CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Logistics Hàng không

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Logistics Hàng không được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 23/7/2015;

Căn cứ Nghị Quyết số 03/NQ-HĐQT/ALS ngày 18/3/2016 của Hội đồng quản trị công ty;

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về tình hình hoạt động của HĐQT năm 2015, phương hướng nhiệm vụ năm 2016 với nội dung như sau:

A. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2015

1. Tình hình nhân sự HĐQT:

Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2012-2017 bao gồm các thành viên sau:

Danh sách	Chức vụ	Thời gian tham gia
1. Ông Phùng Tiến Toàn	- Chủ tịch HĐQT	T4/2012
2. Bà Trịnh Bích Hồng	- Thành viên HĐQT	T4/2012
3. Ông Nguyễn Đức Trường	- Thành viên HĐQT	T4/2012
4. Ông Vũ Hoàng Thao	- Thành viên HĐQT	T5/2013
5. Ông Vũ Quang Anh	- Thành viên HĐQT	T7/2014

HĐQT đã thực hiện phân công nhiệm vụ giữa các thành viên nhiệm kỳ 2012-2017, căn cứ phân công nhiệm vụ các Thành viên HĐQT đã thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao trong từng thời kỳ và đã được ĐHĐCĐ thường niên thông qua.

2. Tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2015, quản trị Công ty và giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc trong công tác điều hành:

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ công ty, năm 2015 HĐQT đã tổ chức 05 phiên họp tập trung, 13 phiếu lấy ý kiến bằng văn bản, nhiều phiên giao ban giữa Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc điều hành để chỉ đạo thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và triển khai thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2015, cụ thể như sau:

- Thực hiện phân phối lợi nhuận 2014, trích lập các quỹ, chi trả thù lao, phụ cấp cho HĐQT và BKS theo đúng nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2015.

- Thực hiện chi trả cổ tức năm 2014 với mức 25% trên mệnh giá (tương đương 2.500 đồng trên 01 cổ phần).
- Thực hiện sửa đổi, bổ sung Điều lệ và sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần thứ 11,12,13 theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và luật quy định.
- Kiện toàn bộ máy tổ chức nhân sự tại Công ty mẹ ALS và các Công ty con; bổ nhiệm nhân sự phù hợp đáp ứng yêu cầu quản lý điều hành hệ thống. Bổ nhiệm ông Vũ Hoàng Thao (Thành viên HĐQT) làm Tổng Giám đốc Công ty từ ngày 11/3/2015 đến 11/3/2016, bổ nhiệm lại ông Vũ Hoàng Thao làm Tổng Giám đốc Công ty từ ngày 11/3/2016 đến 31/3/2017.
- Chỉ đạo rà soát và hoàn chỉnh hệ thống văn bản định chế nội bộ phù hợp với yêu cầu quản trị Công ty và hệ thống theo quy định của pháp luật như: sửa đổi điều lệ Công ty, ban hành các Quy chế thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT.
- Chỉ đạo việc triển khai xây dựng hệ thống QLCL – ISO, xây dựng giải pháp và đầu tư hệ thống CNTT cho toàn hệ thống để nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp.
- Chỉ đạo xây dựng, điều chỉnh chiến lược kinh doanh của ALS giai đoạn 2015-2020 phù hợp với yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.
- Chỉ đạo xây dựng hệ thống chỉ tiêu BSC – KPI giai đoạn 2015-2020 cho ALS và các Công ty con theo quy định và thông lệ về quản trị doanh nghiệp.
- Chỉ đạo xây dựng hệ thống nhận diện, phát triển thương hiệu. Thông qua việc thu phí sử dụng nhãn hiệu đối với các Công ty đang sử dụng nhãn hiệu ALS theo thông lệ và luật pháp hiện hành.
- Định hướng và giám sát thực hiện kế hoạch 2015 của các Công ty con thông qua Người đại diện vốn theo các Quy chế, Quy định hiện hành.
- Căn cứ tình hình thực tế nhu cầu vốn cho các dự án trọng điểm của Công ty, HĐQT điều chỉnh thời gian thực hiện tăng vốn điều lệ từ 180 tỷ lên 270 tỷ sang năm 2016.
- Điều chỉnh chỉ tiêu ngân sách đầu tư năm 2015 cho phù hợp với diễn biến cơ hội đầu tư và tình hình thực tế triển khai các dự án đầu tư của Công ty, cụ thể: bổ sung ngân sách mục “Đầu tư góp vốn theo chương trình xã hội hóa của Bộ GTVT”: là 13,5 tỷ đồng. Cụ thể là tham gia đấu thầu mua cổ phiếu vào doanh nghiệp Hàng không - Tổng Công ty Cảng Hàng không Việt Nam – ACV, kết quả trúng được mua 1.000.000 CP với giá trúng là 13.500 đ/01 CP, tổng mức là 13,5 tỷ đồng.
- Chỉ đạo thực hiện các dự án đầu tư lớn của Công ty như: Dự án Kho vận Nội Bài mở rộng (Dự án 43); Dự án Công trình Nhà ga hàng hóa tại cảng HKQTNB (Dự án số 04) trong đó hoàn thành việc chuyển giao Dự án này cho Công ty ALSC theo đúng quy định.
- Triển khai các dự án: Dự án nhà ở xã hội cho CBCNV tại Nguyên Khê, Đông Anh, Hà Nội; Dự án Trung tâm Logistics tại Đông Anh; dự án Trung tâm Logistics tại Gia Lâm, Dự án ICD Đức Thượng.
- Chỉ đạo và giám sát Ban điều hành thực hiện kế hoạch kinh doanh và đầu tư năm 2015. Kết quả đạt được như sau:

Kết quả kinh doanh:

ĐVT: 1.000 VNĐ

STT	CHỈ TIÊU	KH2015	TH 2015	So KH2015 (%)
		(1)	(2)	(3)=(2)/(1)
1	TỔNG DOANH THU	63.768.128	65.625.815	103
2	TỔNG CHI PHÍ	24.590.704	22.290.588	91
3	LNTT	39.177.424	43.335.228	111

4	LNST	39.124.091	42.312.155	108
---	------	------------	------------	-----

Kết quả đầu tư:

ĐVT: 1.000 VNĐ

TT	DANH MỤC	KẾ HOẠCH được phê duyet điều chỉnh	THỰC HIỆN 2015	THỰC HIỆN/ KẾ HOẠCH (%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(4)/(3)
	TỔNG	121.338.013	63.895.630	59
1	Đầu tư góp vốn ra ngoài DN	31.150.000	31.150.000	100
2	Đầu tư dự án	83.980.777	29.817.092	36
3	Sửa chữa lớn – XDCB	2.342.941	1.881.587	80
4	Đầu tư tài sản	3.300.000	1.046.951	32
5	Dự phòng đầu tư	564.294	0	0

3. Sự phối hợp hoạt động giữa HĐQT với Ban kiểm soát

Trong năm 2015, HĐQT đã phối hợp tốt với BKS trong việc quản trị và kiểm soát hoạt động của Công ty theo đúng Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp hiện hành. HĐQT đã mời BKS tham gia thường xuyên các cuộc họp HĐQT. Các biên bản họp, nghị quyết, quyết định của HĐQT đều được gửi cho BKS đầy đủ và đúng thời gian quy định. BKS đã 01 lần kiểm tra toàn bộ tình hình hoạt động của Công ty. Trước khi kiểm tra, BKS đều thông báo với HĐQT để phối hợp, tích cực chỉ đạo và cùng bộ phận tài chính – kế toán công ty hỗ trợ hiệu quả cho HĐQT, Ban điều hành, chủ động phát hiện, ngăn ngừa và cảnh báo các nguy cơ, rủi ro trong hệ thống, góp phần bảo đảm hoạt động SXKD của Công ty minh bạch, tuân thủ đúng quy định của Nhà nước và của Công ty.

4. Lựa chọn Công ty kiểm toán và báo cáo tài chính năm 2015

Căn cứ đề xuất của Ban kiểm soát, HĐQT Công ty đã lựa chọn đơn vị báo cáo tài chính riêng lẻ và báo cáo tài chính hợp nhất 03 năm (giai đoạn 2015-2017) là Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY ACA.

Năm 2015, kết quả thẩm định của công ty kiểm toán cho thấy, báo cáo tài chính của Công ty là minh bạch, rõ ràng và tuân thủ chế độ kế toán Việt Nam, phản ánh đúng, chính xác và đầy đủ kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2015.

Nhìn chung, trong năm 2015 HĐQT đã giám sát, chỉ đạo Ban điều hành thực hiện tốt các nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT, phù hợp với thẩm quyền theo quy định tại Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật. Các thành viên HĐQT đã tích cực tham gia các cuộc họp định kỳ của HĐQT và tham gia cho ý kiến thẳng thắn, xác đáng về các hoạt động quản trị điều hành của Công ty. Ban Tổng Giám đốc đã điều hành kế hoạch kinh doanh, kế hoạch đầu tư năm 2015 và các hoạt động quản trị hệ thống theo đúng định hướng và đạt được các chỉ tiêu đã đề ra.

B. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2016

1. Phương hướng, nhiệm vụ của HĐQT năm 2016

Trong năm 2016, HĐQT sẽ tập trung thực hiện các nhiệm vụ chủ yếu như sau:

- Triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016, bám sát các nội dung của Nghị quyết, quản trị theo đúng thẩm quyền và nhiệm vụ được ĐHĐCĐ ủy quyền.
- Tiếp tục triển khai thực hiện định hướng chiến lược phát triển Công ty giai đoạn 2015 – 2020; Tiếp tục đánh giá tình hình và định hướng chiến lược kinh doanh cho những năm tiếp theo, xây dựng các chiến lược phù hợp với yêu cầu phát triển chung của toàn hệ thống.
- Tập trung chỉ đạo, giám sát thường xuyên công tác triển khai thực hiện kế hoạch kinh doanh, kế hoạch đầu tư năm 2016 của Công ty. Chỉ đạo, giám sát thực hiện kế hoạch 2016 của các Công ty con, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã đặt ra.
- Tiếp tục chỉ đạo nghiên cứu, lập và thực hiện các dự án đầu tư lớn của Công ty như: Dự án Kho vận Nội Bài mở rộng (Dự án 43), Dự án nhà ở xã hội cho CBCNV tại Nguyên Khê, Dự án Trung tâm Logistics tại Đông Anh; và Dự án Trung tâm Logistics tại Gia Lâm, Dự án ICD Đức Thượng.
- Đầu tư mua cổ phần của Interserco để trở thành cổ đông chiến lược, nghiên cứu, tham gia đầu tư góp vốn vào Doanh nghiệp trong ngành Hàng không/Bộ GTVT.
- Chỉ đạo xây dựng và triển khai tăng vốn điều lệ từ 180 tỷ lên 270 tỷ. Đợt 1 tăng vốn theo hình thức chi trả cổ tức bằng cổ phiếu trong phương án phân phối lợi nhuận 2015 trình ĐHĐCĐ. Căn cứ tình hình thực tế hoạt động kinh doanh và đầu tư HĐQT sẽ quyết định việc tăng vốn đợt tiếp theo trong năm 2016 và/hoặc thực hiện các phương án huy động (bao gồm việc phát hành trái phiếu doanh nghiệp, vốn huy động từ các tổ chức/cá nhân theo định hướng xã hội hóa các nguồn vốn đầu tư...), đảm bảo đủ nguồn vốn thực hiện các dự án của Công ty theo đúng kế hoạch.
- Xác định lộ trình trở thành công ty đại chúng, có chế độ tài chính lành mạnh, minh bạch, quản lý tốt vốn góp ra bên ngoài đảm bảo lợi ích và đáp ứng kỳ vọng của các cổ đông.
- Tiếp tục chỉ đạo công tác phát triển thương hiệu ALS, xây dựng hình ảnh thương hiệu ngày càng gia tăng giá trị.
- Tiếp tục chỉ đạo đổi mới, nâng cao năng lực cạnh tranh thông qua xây dựng tiêu chuẩn kiểm soát chất lượng ISO, áp dụng công nghệ thông tin, thực hiện tin học hóa trong công tác quản trị, điều hành công ty.
- Xây dựng Văn hóa doanh nghiệp, duy trì các hoạt động xã hội và đóng góp cộng đồng.
- HĐQT tiếp tục phối hợp tốt với BKS trong việc quản trị và kiểm soát hoạt động của Công ty theo đúng Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp hiện hành.

2. Các chỉ tiêu kế hoạch doanh thu - lợi nhuận năm 2016

ĐVT: 1.000 VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2015	Kế hoạch 2016	Tỉ lệ
1	Doanh thu	65.625.815	86.480.075	132%
2	Chi phí	22.290.588	39.610.582	178%
3	LNTT	43.335.228	46.869.493	108%
4	LNST	42.312.155	46.869.493	111%

3. Ngân sách đầu tư năm 2016

ĐVT: 1.000 VNĐ

STT	Danh mục	Kế hoạch 2016
	TỔNG	233.487.329
1	Đầu tư góp vốn	138.930.000
2	Đầu tư dự án	83.773.808
3	Sửa chữa lớn	700.000
4	Đầu tư tài sản	9.166.838
5	Dự phòng đầu tư	916.684

4. Kế hoạch tạm trích lập các quỹ (KT-PL), Ngân sách thù lao HĐQT, BKS, tỷ lệ cổ tức kế hoạch 2016

4.1. Kế hoạch tạm trích lập các quỹ năm 2016

- Tạm trích lập Quỹ Khen thưởng và Quỹ Phúc lợi là: 691.500.000 đ

4.2. Ngân sách thù lao HĐQT, BKS năm 2016

- Ngân sách chi trả thù lao, phụ cấp cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2016 là: 456.000.000 đ.

4.3. Tỷ lệ cổ tức kế hoạch 2016

- Căn cứ Kết quả lợi nhuận kế hoạch năm 2016 và trích lập các quỹ, ngân sách thù lao HĐQT, BKS năm 2016, tỷ lệ cổ tức kế hoạch năm 2016 là 20%/VĐL (VĐL dự kiến: 270 tỷ)

C. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ :

- a) HĐQT đề nghị ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT phê duyệt và báo cáo ĐHĐCĐ trong cuộc họp gần nhất và/hoặc tại phiên họp thường niên 2017 các nội dung sau:

- Điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2016 phù hợp với diễn biến thị trường và tình hình thực tế của Công ty (nếu cần thiết) nhưng không làm giảm tỷ suất lợi nhuận/vốn chủ sở hữu và tỷ lệ cổ tức theo kế hoạch đã được ĐHĐCĐ phê duyệt và triển khai các dự án huy động vốn, phù hợp với các quy định của pháp luật để đảm bảo đủ nguồn vốn thực hiện các dự án chiến lược của Công ty.

- Điều chỉnh kế hoạch và ngân sách đầu tư năm 2016 cho phù hợp với diễn biến cơ hội đầu tư và tình hình thực tế triển khai các dự án đầu tư của Công ty (nếu cần thiết).

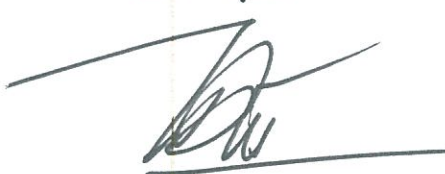
Trên đây là nội dung Báo cáo về hoạt động của HĐQT năm 2015, phương hướng nhiệm vụ năm 2016 đệ trình lên ĐHĐCĐ thường niên năm 2016. Kính đề nghị Đại hội xem xét, thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Trưởng BKS;
- Lưu: VT, TK HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phùng Tiến Toàn



Số: Q/BC-BKS/ALS

Hà Nội, ngày 06 tháng 04 năm 2016



**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016**

V/v: Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2015

- Căn cứ vào Luật doanh nghiệp được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Logistics hàng không (ALS);
- Căn cứ Báo cáo kiểm toán số: 192/2016/UHY ACA-BCKT ngày 26/03/2016 và Báo cáo số: 204/2016/UHY ACA-BCKT ngày 26/03/2016.

Ban kiểm soát (BKS) xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về kết quả thực hiện công tác kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động của Công ty từ thời điểm Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 đến nay như sau:

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Trong thời gian từ sau Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 đến nay, Ban kiểm soát đã triển khai thực hiện các nội dung công việc như sau:

- Thực hiện giám sát Hội đồng quản trị chấp hành Điều lệ công ty, triển khai nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông 2015 và quy định của Pháp luật.
- Thực hiện giám sát Ban Giám đốc trong việc điều hành, quản lý công ty và tình hình thực hiện theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết của Hội đồng quản trị, chấp hành các quy chế quy định, chế độ chính sách của Nhà nước.
- Kiểm tra tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính của công ty.
- Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính năm của công ty, thẩm định kết quả công tác đầu tư trong năm 2015.
- Tham gia các cuộc họp HĐQT và các công việc khác thuộc thẩm quyền BKS theo điều lệ công ty.

Theo đó, Ban kiểm soát đã thực hiện các đợt làm việc, trao đổi với công ty, cũng như thường xuyên kiểm tra giám sát thông qua các báo cáo.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT

2.1. Về tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2015

Năm 2015, Công ty đã thực hiện theo đúng kế hoạch và chỉ tiêu đề ra, dưới đây là một số chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh chính năm 2015 mà Công ty đã đạt được:

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2015	Thực hiện năm 2015		%TH/KH 2015
			BCTC Riêng	BCTC hợp nhất	
A	B	(1)	(2)	(3)	(4)=(2)/(1)
1	Tổng doanh thu	63.768.128	65.625.815	406.179.144	103 %
	- DT từ dịch vụ	22.717.878	22.081.206	402.666.380	97 %
	- DT tài chính	40.438.543	40.236.033	3.443.121	99 %
	- DT khác	611.707	3.308.576	69.643	541 %
2	Tổng chi phí	24.590.704	22.290.588	339.588.839	91 %
3	Lợi nhuận trước thuế	39.177.424	43.335.227	66.590.305	111 %
4	Thuế TNDN	53.333	1.023.072	19.931.528	192 %
5	Lợi nhuận sau thuế	39.124.091	42.312.154	46.658.776	108 %
6	Vốn điều lệ	180.000.000	180.000.000	180.000.000	100 %

Theo Báo cáo tài chính riêng:

- Tổng doanh thu thực hiện năm 2015 đạt 65,6 tỷ đồng (vượt 3% so với kế hoạch). Trong đó, doanh thu từ dịch vụ là 22 tỷ đồng, doanh thu hoạt động tài chính là 40 tỷ đồng, lần lượt đạt 97% và 99% so với kế hoạch. Doanh thu khác đạt 3,3 tỷ, vượt 2,7 tỷ so với kế hoạch do thu nhập bất thường từ việc bàn giao dự án xây dựng nhà ga hàng hóa Nội Bài cho Công ty ALSC.

- Tổng chi phí thực hiện năm 2015 đạt 22,3 tỷ đồng, giảm 9% so với kế hoạch năm 2015.

- Với kết quả tổng doanh thu và chi phí thực hiện như trên, chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế và lợi nhuận sau thuế của Công ty đạt được lần lượt là 43,3 tỷ đồng và 42,3 tỷ đồng, đều vượt 11% và vượt 8 % so với kế hoạch đề ra năm 2015.

Đánh giá chung:

Nhìn chung, trong năm 2015 HĐQT đã giám sát, chỉ đạo Ban điều hành thực hiện tốt các nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT, phù hợp với thẩm quyền theo quy định tại Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật. Tổng giám đốc đã điều hành kế hoạch kinh doanh năm 2015 theo đúng định hướng và đạt được các chỉ tiêu đã đề ra.

2.2. Về báo cáo tài chính năm 2015 và công tác thống kê, kế toán

- Công ty chấp hành nghiêm chỉnh chế độ tài chính kế toán theo quy định nội bộ, cũng như tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan. Từ năm 2015, Công ty bắt đầu áp dụng Chế độ kế toán doanh nghiệp được hướng dẫn tại Thông tư 200/2014/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 22/12/2014 thay thế cho Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20/03/2006 và Thông tư 244/2009/TT-BTC ngày 31/12/2009.

Handwritten signature

- Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất của công ty được lập đầy đủ, kịp thời và đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY ACA theo đúng quy định. Kết quả kiểm toán bởi công ty kiểm toán độc lập và thẩm định của Ban kiểm soát cho thấy, báo cáo tài chính của công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý, xét trên khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính, kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của công ty, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý hiện hành có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

- Công tác kế toán quản trị được thực hiện tốt, doanh thu và chi phí được kiểm soát chặt chẽ, công nợ được kiểm tra đối chiếu thường xuyên, không có tình trạng công nợ khó đòi, quá hạn.

- Công ty đã và đang thực hiện các kiến nghị của BKS qua các đợt kiểm tra, kiểm soát để hoàn thiện hơn nữa công tác quản lý và công tác kế toán.

Chi tiết về Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty năm 2015 đã được kiểm toán gửi kèm theo.

2.3. Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư năm 2015

Năm 2015, tổng mức đầu tư theo kế hoạch được phê duyệt năm 2015 là 121,3 tỷ đồng, thực hiện 63,9 tỷ đồng, đạt 59% so với kế hoạch. Trong đó, chi tiết mức đầu tư theo kế hoạch và kết quả thực hiện đối với từng hoạt động đầu tư cụ thể như sau:

- Đầu tư góp vốn vào 2 công ty con: Thực hiện đạt 100% mức đầu tư kế hoạch là 17,6 tỷ đồng, trong đó góp vốn vào ALSC là 7,6 tỷ đồng và ALSW là 10 tỷ đồng.

- Đầu tư góp vốn theo chương trình xã hội hóa của Bộ GTVT vào doanh nghiệp hàng không, mà cụ thể là tham gia đấu thầu mua cổ phiếu của Tổng công ty Cảng Hàng không Việt Nam (ACV): Thực hiện đạt 100% mức đầu tư kế hoạch là 13,5 tỷ đồng (tương ứng với 1.000.000 cổ phiếu, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu, giá trúng thầu là 13.500 đồng/cổ phiếu).

- Đầu tư vào các dự án chuyển tiếp, dự án mới và một phần dự phòng đầu tư: Tổng mức đầu tư kế hoạch được duyệt là 90,2 tỷ đồng, trong đó, việc thực hiện các dự án đầu tư cụ thể như sau:

+ Dự án đầu tư chuyển tiếp từ 2014: Gồm 3 dự án với mức đầu tư kế hoạch là 74,8 tỷ đồng và thực hiện là 29,7 tỷ đồng, tương ứng đạt gần 40% so với kế hoạch. Trong đó: Dự án 43 - Nội Bài mở rộng: thực hiện đạt 29,1 tỷ đồng; Dự án Nhà ở xã hội cho CBCNV: thực hiện được 0,6 tỷ đồng, đạt 4% so với kế hoạch; Dự án ICD Đức Thượng tạm giãn tiến độ đầu tư theo kế hoạch của Công ty TNHH MTV Đầu tư thương mại và dịch vụ Quốc tế;

+ Dự án đầu tư mới năm 2015: Gồm 2 dự án với mức đầu tư kế hoạch là 9,1 tỷ đồng, thực hiện là 152 triệu đồng. Trong đó: Dự án khu đất 1,78 ha tại Gia Lâm thực hiện 152 triệu đồng; đạt 3% so với kế hoạch. Dự án trung tâm Logistics giãn tiến độ đầu tư và chuyển kế hoạch triển khai vào năm 2018).

+ Đầu tư sửa chữa lớn: Gồm 2 hạng mục với mức đầu tư kế hoạch là 2,3 tỷ đồng, thực hiện là 1,9 tỷ đồng, tương ứng 82,6% kế hoạch. Trong đó: Hạng mục xây dựng văn phòng làm việc tại ALSC thực hiện 0,93 tỷ đồng; hạng mục sửa chữa cải tạo kho E6 thực hiện 0,95 tỷ đồng.

+ Đầu tư trang thiết bị: Với mức đầu tư kế hoạch được duyệt là 3,3 tỷ đồng, Công ty đã thực hiện 1 tỷ đồng, đạt 30% so với kế hoạch. Nguyên nhân là công ty giãn tiến độ đầu tư hạ tầng CNTT cho toàn hệ thống nhằm mục tiêu tin học hóa công tác quản trị và điều hành với lộ trình 5 năm cho giai đoạn từ 2016-2020.

Đánh giá chung về thực hiện công tác đầu tư trong năm 2015:

Công ty đã thực hiện hoạt động đầu tư theo đúng kế hoạch được phê duyệt. Một số dự án và hạng mục chưa thực hiện được chủ yếu do yếu tố khách quan và tính chất kéo dài của dự án.

2.4. Tình hình thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ và Nghị quyết của HĐQT

Trong năm 2015, HĐQT đã tổ chức 5 phiên họp tập trung và xin ý kiến bằng văn bản, ban hành 18 nghị quyết để chỉ đạo triển khai thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, cũng như các công việc khác thuộc thẩm quyền của HĐQT, kết quả cụ thể như sau:

- Căn cứ vào tình hình thực tế và tiến độ thực hiện các dự án đầu tư, góp vốn, HĐQT đã thống nhất và ban hành Nghị quyết số 14/NQ-HĐQT/ALS ngày 6/11/2015 về việc gia hạn thời gian tăng vốn điều lệ của Công ty (từ 180 tỷ đồng lên 270 tỷ đồng) sang thực hiện trong năm 2016.

- Thực hiện phân phối lợi nhuận 2014 và trích lập các quỹ theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2015;

- Sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Điều lệ, Quy chế quản trị và điều hành Công ty để phù hợp hơn với các quy định hiện hành của Nhà nước cũng như đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty như: Quy chế tài chính, Quy chế đầu tư, Quy chế tiền lương. Đồng thời, Công ty cũng sắp xếp, hệ thống lại các văn bản, tài liệu, phân cấp thẩm quyền ban hành để đảm bảo tính hệ thống và khoa học.

- Trong năm 2015, Công ty đã và đang phối hợp với đơn vị tư vấn để triển khai xây dựng hệ thống QLCL-ISO cho toàn hệ thống ALS, sắp xếp và củng cố bộ máy điều hành tại các công ty trong hệ thống. Dự kiến trong năm 2016, ALS và các công ty trong hệ thống sẽ được cấp Giấy chứng nhận theo tiêu chuẩn chất lượng ISO.

- Công ty đang xây dựng các giải pháp và đầu tư phù hợp vào hệ thống CNTT cho toàn hệ thống nhằm mục tiêu tin học hóa công tác quản trị và điều hành với lộ trình 5 năm cho giai đoạn từ 2016-2020.

Kết quả kiểm tra, giám sát cho thấy, Công ty đã tổ chức thực hiện tốt các nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT, không có vấn đề tồn tại, vướng mắc, các hoạt động được triển khai có hiệu quả và tuân thủ đúng Điều lệ Công ty cũng như các quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

2.5. Về việc phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Tổng Giám đốc và các cổ đông

Trong năm qua, mối quan hệ phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát công ty với HĐQT, Tổng Giám đốc và các cổ đông được duy trì và thực hiện tốt. Ban kiểm soát đã thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp và các quy định hiện hành có liên quan, cũng như luôn phối hợp chặt chẽ với HĐQT và Ban Giám đốc trong việc thực thi nhiệm vụ. Ban Giám đốc và các bộ phận chức năng luôn tạo điều kiện và phối hợp tốt với Ban kiểm soát trên mọi hoạt động.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Ban kiểm soát kính đề nghị ĐHĐCĐ Công ty:

1. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty năm 2015.
2. Phê chuẩn Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán; Phê chuẩn phương án phân phối lợi nhuận năm 2015 theo đề nghị của Chủ tịch HĐQT công ty tại Tờ trình số 03 /TTr-HĐQT/ ALS ngày 11/4/2016.
3. Thông qua lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính riêng của Công ty mẹ (ALS) và Báo cáo tài chính hợp nhất cho 03 năm (từ năm 2015 đến năm 2017) là Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY ACA theo Tờ trình số: 06/TTr/TCG ngày 29/12/2015.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát trong thời gian từ sau ĐHĐCĐ thường niên năm 2015 đến nay đệ trình lên ĐHĐCĐ Công ty. Với kết quả hoạt động nêu trên, Ban kiểm soát nhận thấy Công ty đã nghiêm túc chấp hành theo Nghị quyết ĐHĐCĐ, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và hoàn thành tốt công việc được giao trong năm 2015.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua.

Nơi nhận

- Như trên;
- Lưu BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT



Ngô Quang Huy



CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS HÀNG KHÔNG

BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31/12/2015

Hà Nội, tháng 03 năm 2016

MỤC LỤC

<u>NỘI DUNG</u>	<u>TRANG</u>
BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC	2 - 3
BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP	4 - 5
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN	6 - 7
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH	8
BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ	9
TIUUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH	10 - 31

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Logistics Hàng không đệ trình Báo cáo này cùng với Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Các thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã điều hành Công ty trong năm 2015 và đến ngày lập Báo cáo này gồm:

Hội đồng Quản trị:

Ông Phùng Tiến Toàn	Chủ tịch
Ông Vũ Hoàng Thao	Thành viên
Bà Trịnh Bích Hồng	Thành viên
Ông Vũ Quang Anh	Thành viên
Ông Nguyễn Đức Trường	Thành viên

Ban Tổng Giám đốc điều hành

Ông Vũ Hoàng Thao	Tổng Giám đốc
Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Phó Tổng Giám đốc
Bà Bùi Lệ Hằng	Phó Tổng Giám đốc
Ông Phạm Xuân Phương.	Kế toán trưởng

CÁC SỰ KIỆN PHÁT SINH SAU NGÀY KẾT THÚC NĂM TÀI CHÍNH

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Logistics Hàng không khẳng định rằng, không có bất cứ sự kiện quan trọng nào xảy ra sau ngày kết thúc năm tài chính có ảnh hưởng trọng yếu, đòi hỏi phải điều chỉnh hoặc công bố trên Báo cáo tài chính này.

KIỂM TOÁN VIÊN

Báo cáo tài chính kèm theo được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY ACA.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Logistics Hàng không có trách nhiệm lập Báo cáo tài chính hàng năm phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Logistics Hàng không được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các phán đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong Báo cáo tài chính hay không;
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Logistics Hàng không xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (TIẾP)

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (TIẾP)

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Logistics Hàng không chịu trách nhiệm đảm bảo rằng sổ sách kế toán được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh hợp lý tình hình tài chính của Công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính tuân thủ các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý hiện hành có liên quan tại Việt Nam. Ngoài ra, Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Logistics Hàng không cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Công ty và vì vậy thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

Thay mặt và đại diện cho Ban Tổng Giám đốc, *[Signature]*



Vũ Hoàng Thao

Tổng Giám đốc

Hà Nội, ngày 26 tháng 03 năm 2016

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

*Về Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Logistics Hàng không
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015*

**Kính gửi: Các cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS HÀNG KHÔNG**

Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Logistics Hàng không (sau đây gọi tắt là "Công ty") được lập ngày 26/03/2015, trình bày từ trang 06 đến trang 31, bao gồm: Bảng Cân đối kế toán tại ngày 31/12/2015 cùng với Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập, trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ Chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực hợp lý, xét trên những khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Logistics Hàng không tại thời điểm 31/12/2015, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (TIẾP)

Vấn đề cần nhấn mạnh

Như đã nêu tại Thuyết minh số 17 phần Thuyết minh Báo cáo tài chính, trên khoản mục “Phải trả khác” phản ánh khoản tiền hỗ trợ đền bù từ Trung tâm Phát triển Quỹ đất huyện Sóc Sơn theo Quyết định số 2421/QĐ-UBND ngày 01/06/2012 về việc thu hồi 43.939 m² đất tại xã Phú Minh, huyện Sóc Sơn, Hà Nội. Tuy nhiên, đến 31/12/2015 Công ty chưa hoàn thiện quyết toán đền bù giải tỏa khu đất 43.939m² nêu trên nên chưa xác định số tiền thực tế được hưởng và nghĩa vụ có liên quan.



Phạm Gia Đạt
Phó Tổng Giám đốc
GCN ĐKHN kiểm toán số 0798-2014-112-1
Thay mặt và đại diện cho
CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN UHY ACA
Hà Nội, ngày 26 tháng 03 năm 2016

Nguyễn Văn Hải
Kiểm toán viên
GCN ĐKHN kiểm toán số 1395-2014-112-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
Tại ngày 31/12/2015

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2015	01/01/2015
			VND	VND
TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		55.088.779.194	33.701.154.119
Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5	10.625.712.689	22.782.229.660
Tiền	111		2.612.200.401	20.782.229.660
Các khoản tương đương tiền	112		8.013.512.288	2.000.000.000
Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	7	13.578.748.200	102.196.000
Chứng khoán kinh doanh	121		13.644.652.000	144.652.000
Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		(65.903.800)	(42.456.000)
Các khoản phải thu ngắn hạn	130		30.770.171.558	10.118.103.149
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	6	16.717.933.657	3.689.553.960
Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		244.221.766	4.566.291.000
Các khoản phải thu khác	136	8	13.808.016.135	1.862.258.189
Hàng tồn kho	140		-	-
Tài sản ngắn hạn khác	150		114.146.747	698.625.310
Chi phí trả trước ngắn hạn	151	9	87.422.182	140.925.499
Thuế GTGT được khấu trừ	152		26.244.565	557.699.811
Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		480.000	-
TÀI SẢN DÀI HẠN	200		234.464.356.998	188.113.227.268
Các khoản phải thu dài hạn	210		157.550.000	3.200.000
Phải thu dài hạn khác	216	8	157.550.000	3.200.000
Tài sản cố định	220		14.444.779.153	15.934.514.360
Tài sản cố định hữu hình	221	12	14.444.779.153	15.901.230.040
- Nguyên giá	222		30.345.417.689	29.298.466.417
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(15.900.638.536)	(13.397.236.377)
Tài sản cố định vô hình	227	10	-	33.284.320
- Nguyên giá	228		287.853.000	287.853.000
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(287.853.000)	(254.568.680)
Bất động sản đầu tư	230		-	-
Tài sản dở dang dài hạn	240		47.521.111.401	18.728.031.155
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	11	47.521.111.401	18.728.031.155
Đầu tư tài chính dài hạn	250	6	170.000.000.000	152.350.000.000
Đầu tư vào công ty con	251		165.200.000.000	147.550.000.000
Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		4.800.000.000	4.800.000.000
Tài sản dài hạn khác	260		2.340.916.444	1.097.481.753
Chi phí trả trước dài hạn	261	9	2.340.916.444	1.097.481.753
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		289.553.136.192	221.814.381.387

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (TIẾP)

Tại ngày 31/12/2015

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2015 VND	01/01/2015 VND
NỢ PHẢI TRẢ	300		23.813.715.878	18.421.117.915
Nợ ngắn hạn	310		22.300.407.378	17.046.529.415
Phải trả người bán ngắn hạn	311	13	4.731.483.423	4.400.010.382
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	14	779.102.786	1.275.541.488
Phải trả người lao động	314		2.726.847.222	1.671.749.952
Chi phí phải trả ngắn hạn	315		12.418.341	-
Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	15	6.687.417.500	-
Phải trả ngắn hạn khác	319	17	6.595.852.107	10.400.116.076
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	16	1.000.000.000	-
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		(232.714.001)	(700.888.483)
Nợ dài hạn	330		1.513.308.500	1.374.588.500
Phải trả dài hạn khác	337	17	1.513.308.500	1.374.588.500
VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		265.739.420.314	203.393.263.472
Vốn chủ sở hữu	410	18	265.739.420.314	203.393.263.472
Vốn góp của chủ sở hữu	411		180.000.000.000	135.443.400.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		180.000.000.000	135.443.400.000
Thặng dư vốn cổ phần	412		18.219.760.000	16.403.500.000
Quỹ đầu tư phát triển	418		6.969.854.021	5.070.427.875
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		60.549.806.293	46.475.935.597
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		18.237.651.451	-
- LNST chưa phân phối năm nay	421b		42.312.154.842	46.475.935.597
Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		289.553.136.192	221.814.381.387

Hà Nội, ngày 26 tháng 03 năm 2016

Người lập

Nguyễn Thị Lan Hương

Kế toán trưởng

Phạm Xuân Phương

Tổng Giám đốc



Vũ Hoàng Thao

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015

Hà Nội, ngày 26 tháng 03 năm 2016

Tổng Giám đốc



Phạm Xuân Phương



Vũ Hoàng Thao

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
(Theo phương pháp gián tiếp)
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2015	Năm 2014
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
Lợi nhuận trước thuế	01		43.335.227.547	39.428.990.453
Điều chỉnh cho các khoản				
Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02		2.536.686.479	3.391.120.629
Các khoản dự phòng	03		23.447.800	(21.097.600)
Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		-	(648.403)
Lãi, lỗ hoạt động đầu tư	05		(40.236.033.146)	(34.708.584.238)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		5.659.328.680	8.089.780.841
Tăng giảm các khoản phải thu	09		(21.337.393.655)	14.563.308.788
Tăng giảm hàng tồn kho	10		-	78.318.648
Tăng giảm các khoản phải trả	11		4.185.395.434	(7.833.968.830)
Tăng giảm chi phí trả trước	12		(1.189.931.374)	1.532.255.489
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		(1.065.221.647)	(1.620.964.536)
Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		10.986.254.228	3.551.165.300
Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	17		(11.566.139.382)	(4.918.794.734)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		(14.327.707.716)	13.441.100.966
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các TS dài hạn khác	21		(28.601.129.901)	(998.755.069)
Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		(13.500.000.000)	-
Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	100.000.000
Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		(17.650.000.000)	(77.284.985.011)
Tiền thu lãi vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		40.236.033.146	34.708.584.238
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(19.515.096.755)	(43.475.155.842)
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của CSH	31		44.556.600.000	49.234.400.000
Tiền thu từ đi vay	33		5.500.000.000	-
Tiền chi trả nợ gốc vay	34		(4.500.000.000)	-
Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(23.870.312.500)	(20.000.000.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		21.686.287.500	29.234.400.000
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		(12.156.516.971)	(799.654.876)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	5	22.782.229.660	23.581.236.133
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	648.403
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	5	10.625.712.689	22.782.229.660

Hà Nội, ngày 26 tháng 03 năm 2016

Người lập

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc







Nguyễn Thị Lan Hương

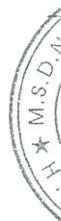
Phạm Xuân Phương

Vũ Hoàng Thao





CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS HÀNG KHÔNG
BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN
CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31/12/2015



Hà Nội, tháng 03 năm 2016

MỤC LỤC

NỘI DUNG

TRANG

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

2 - 3

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

4 - 5

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

6 - 7

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

8

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

9

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

10 - 35

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Logistics Hàng không đề trình Báo cáo này cùng với Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Các thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã điều hành Công ty trong năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015 và đến ngày lập Báo cáo hợp nhất này gồm:

Hội đồng Quản trị:

Ông Phùng Tiến Toàn	Chủ tịch
Ông Vũ Hoàng Thao	Thành viên
Bà Trịnh Bích Hồng	Thành viên
Ông Vũ Quang Anh	Thành viên
Ông Nguyễn Đức Trường	Thành viên

Ban Tổng Giám đốc điều hành:

Ông Vũ Hoàng Thao	Tổng Giám đốc
Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Phó Tổng Giám đốc
Bà Bùi Lệ Hằng	Phó Tổng Giám đốc
Ông Phạm Xuân Phương	Kế toán trưởng

CÁC SỰ KIỆN PHÁT SINH SAU NGÀY KẾT THÚC NĂM TÀI CHÍNH

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Logistics Hàng không khẳng định rằng, không có bất cứ sự kiện quan trọng nào xảy ra sau ngày kết thúc năm tài chính có ảnh hưởng trọng yếu, đòi hỏi phải điều chỉnh hoặc công bố trên Báo cáo tài chính hợp nhất này.

KIỂM TOÁN VIÊN

Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY ACA.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Logistics Hàng không có trách nhiệm lập Báo cáo tài chính hợp nhất hàng năm phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Công ty trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Logistics Hàng không được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các phán đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong Báo cáo tài chính hợp nhất hay không;
- Lập Báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Logistics Hàng không xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (TIẾP)

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (TIẾP)

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Logistics Hàng không chịu trách nhiệm đảm bảo rằng sổ sách kế toán được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh hợp lý tình hình tài chính của Công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính hợp nhất tuân thủ các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý hiện hành có liên quan tại Việt Nam. Ngoài ra, Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Logistics Hàng không cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Công ty và vì vậy thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

Thay mặt và đại diện cho Ban Tổng Giám đốc, 



Vũ Hoàng Thao

Tổng Giám đốc

Hà Nội, ngày 26 tháng 03 năm 2016

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

*Về Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Logistics Hàng không
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015*

Kính gửi: Các cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Logistics Hàng không

Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Logistics Hàng không (sau đây gọi tắt là "Công ty") được lập ngày 26/03/2015, trình bày từ trang 06 đến trang 35, bao gồm: Bảng Cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31/12/2015 cùng với Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập, trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ Chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Chúng tôi thực hiện kiểm toán nhằm đưa ra ý kiến về tình hình tài chính, sự tuân thủ các quy chế về quản lý đầu tư xây dựng cơ bản theo các thủ tục kiểm toán thông thường, không nhằm đưa ra ý kiến về giá trị quyết toán vốn đầu tư công trình hoàn thành. Việc này chỉ thực hiện khi tiến hành các thủ tục kiểm toán đặc thù áp dụng riêng cho việc quyết toán vốn đầu tư các công trình xây dựng cơ bản hoàn thành.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (TIẾP)

Ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo đã phản ánh trung thực hợp lý, xét trên những khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Logistics Hàng không tại thời điểm 31/12/2015, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Vấn đề cần nhấn mạnh

Như đã nêu tại Thuyết minh số 18 phần Thuyết minh Báo cáo tài chính, trên khoản mục “Phải trả khác” phản ánh khoản tiền hỗ trợ đền bù từ Trung tâm Phát triển Quỹ đất huyện Sóc Sơn theo Quyết định số 2421/QĐ-UBND ngày 01/06/2012 về việc thu hồi 43.939 m² đất tại xã Phú Minh, huyện Sóc Sơn, Hà Nội. Tuy nhiên, đến 31/12/2015 Công ty chưa hoàn thiện quyết toán đền bù giá tòa khu đất 43.939m² nêu trên nên chưa xác định số tiền thực tế được hưởng và nghĩa vụ có liên quan.

Chúng tôi lưu ý người đọc đến Thuyết minh số 4.11 trong bản Thuyết minh Báo cáo tài chính, tại Công ty Cổ phần ALS Đông Hà Nội đang tiến hành các thủ tục liên quan để xác định ưu đãi thuế Thu nhập doanh nghiệp áp dụng đối với dự án mở rộng quy mô sản xuất và thu nhập từ thực hiện dự án đầu tư mới tại Khu công nghiệp. Việc xác định sau cùng phụ thuộc vào kết quả kiểm tra của cơ quan thuế có thẩm quyền. Ý kiến kiểm toán của chúng tôi không liên quan đến vấn đề này.

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính của Công ty TNHH ALS Bắc Ninh cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015 đã được một doanh nghiệp kiểm toán khác kiểm toán và đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần về báo cáo tài chính đó tại ngày 18/02/2016.



Phạm Gia Đạt
Phó Tổng Giám đốc
GCN ĐKHN kiểm toán số 0798-2014-112-1
Thay mặt và đại diện cho
CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN UHY ACA
Hà Nội, ngày 26 tháng 03 năm 2016

Nguyễn Văn Hải
Kiểm toán viên
GCN ĐKHN kiểm toán số 1395-2014-112-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT
Tại ngày 31/12/2015

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2015 VND	01/01/2015 VND
TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		168.823.855.445	272.521.665.515
Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5	71.233.640.915	96.204.444.779
Tiền	111		21.420.128.627	77.710.476.356
Các khoản tương đương tiền	112		49.813.512.288	18.493.968.423
Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	6	14.416.698.674	102.196.000
Chứng khoán kinh doanh	121		13.644.652.000	144.652.000
Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		(65.903.800)	(42.456.000)
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		837.950.474	-
Các khoản phải thu ngắn hạn	130		71.484.580.158	150.759.744.590
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	7	54.744.036.666	40.151.200.953
Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		11.258.682.613	107.357.695.179
Các khoản phải thu khác	136	8	5.481.860.879	3.250.848.458
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137		-	-
Hàng tồn kho	140		1.292.706.370	618.996.056
Hàng tồn kho	141	9	1.292.706.370	618.996.056
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
Tài sản ngắn hạn khác	150		10.396.229.328	24.836.284.090
Chi phí trả trước ngắn hạn	151	10	2.252.562.067	1.472.583.710
Thuế GTGT được khấu trừ	152		8.139.634.174	23.280.197.872
Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		4.033.087	83.502.508
TÀI SẢN DÀI HẠN	200		761.527.407.086	441.946.911.477
Các khoản phải thu dài hạn	210		1.966.750.000	66.625.000
Phải thu dài hạn khác	216	8	1.966.750.000	66.625.000
Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
Tài sản cố định	220		598.672.509.759	130.418.835.933
Tài sản cố định hữu hình	221	12	597.499.751.492	129.209.848.655
- Nguyên giá	222		668.428.006.199	179.930.190.929
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(70.928.254.707)	(50.720.342.274)
Tài sản cố định vô hình	227	13	1.172.758.267	1.208.987.278
- Nguyên giá	228		2.028.816.204	1.874.816.204
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(856.057.937)	(665.828.926)
Tài sản dở dang dài hạn	240		52.339.309.773	242.352.090.730
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	11	52.339.309.773	242.352.090.730
Đầu tư tài chính dài hạn	250	6	4.800.000.000	4.800.000.000
Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		4.800.000.000	4.800.000.000
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
Tài sản dài hạn khác	260		103.748.837.554	64.309.359.814
Chi phí trả trước dài hạn	261	10	103.748.837.554	64.309.359.814
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		930.351.262.531	714.468.576.992

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (TIẾP)

Tại ngày 31/12/2015

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2015 VND	01/01/2015 VND
NỢ PHẢI TRẢ	300		479.337.581.684	386.628.657.675
Nợ ngắn hạn	310		137.453.084.055	125.669.859.944
Phải trả người bán ngắn hạn	311	14	48.420.155.067	32.424.127.005
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		8.818.143.194	1.210.317.120
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	15	13.203.149.621	5.702.458.928
Phải trả người lao động	314		20.685.191.551	19.555.110.616
Chi phí phải trả ngắn hạn	315	17	4.051.237.079	1.077.414.181
Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		7.094.478.684	500.000.717
Phải trả ngắn hạn khác	319	18	7.948.718.436	64.335.342.823
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	16	27.464.724.424	1.500.000.000
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		(232.714.001)	(634.911.446)
Nợ dài hạn	330		341.884.497.629	260.958.797.731
Phải trả dài hạn khác	337	18	3.143.683.500	1.450.237.100
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	16	338.740.814.129	259.508.560.631
Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-
VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		451.013.680.847	327.839.919.317
Vốn chủ sở hữu	410	19	451.013.680.847	327.839.919.317
Vốn góp của chủ sở hữu	411		180.000.000.000	135.443.400.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		180.000.000.000	135.443.400.000
Thặng dư vốn cổ phần	412		18.219.760.000	16.403.500.000
Quỹ đầu tư phát triển	418		16.318.504.574	13.934.585.089
Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		1.656.422.563	1.656.422.563
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		85.630.379.285	92.528.865.899
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		53.540.452.161	92.528.865.899
- LNST chưa phân phối năm nay	421b		32.089.927.124	-
Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		149.188.614.425	67.873.145.766
Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		930.351.262.531	714.468.576.992

Hà Nội, ngày 26 tháng 03 năm 2016

Người lập

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc

Nguyễn Thị Lan Hương

Phạm Xuân Phương



Vũ Hoàng Thao

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2015 VND	Năm 2014 VND
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	20	402.807.232.151	371.113.278.362
Các khoản giảm trừ doanh thu	02		140.851.472	-
Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		402.666.380.679	371.113.278.362
Giá vốn hàng bán	11	21	244.821.398.950	233.620.362.368
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		157.844.981.729	137.492.915.994
Doanh thu hoạt động tài chính	21	22	3.443.121.162	2.589.787.294
Chi phí tài chính	22	23	21.689.517.639	2.768.766.195
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		21.652.977.919	2.780.453.190
Chi phí bán hàng	25		2.058.995.319	823.567.126
Chi phí quản lý doanh nghiệp	26		65.961.662.223	43.758.378.057
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		71.577.927.710	92.731.991.910
Thu nhập khác	31		343.876.966	225.417.160
Chi phí khác	32		2.058.868.892	294.093.823
Lợi nhuận khác	40		(1.714.991.926)	(68.676.663)
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		69.862.935.784	92.663.315.247
Chi phí thuế TNDN hiện hành	51		19.931.528.762	20.410.108.286
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		49.931.407.022	72.253.206.961
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của công ty mẹ	61		32.089.927.124	44.431.093.475
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		17.841.479.898	27.822.113.486
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	24	1.799	4.292

Hà Nội, ngày 26 tháng 03 năm 2016

Người lập

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc

Nguyễn Thị Lan Hương

Phạm Xuân Phương



Vũ Hoàng Thao

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT
(Theo phương pháp gián tiếp)
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2015 VND	Năm 2014 VND
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
Lợi nhuận trước thuế	01		69.862.935.784	92.663.315.247
Điều chỉnh cho các khoản				
Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02		21.469.368.545	16.855.468.779
Các khoản dự phòng	03		23.447.800	(21.097.600)
Lãi, lỗ các khoản chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		82.918	(648.403)
Lãi, lỗ hoạt động đầu tư	05		(3.443.121.162)	(2.873.238.891)
Chi phí lãi vay	06		21.652.977.919	3.051.869.301
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		109.565.691.804	109.675.668.433
Tăng giảm các khoản phải thu	09		91.815.094.194	(107.186.477.762)
Tăng giảm hàng tồn kho	10		(673.710.314)	73.169.615
Tăng giảm các khoản phải trả	11		(32.279.042.607)	41.967.320.194
Tăng giảm chi phí trả trước	12		(40.219.456.097)	(6.446.174.219)
Tiền lãi vay đã trả	14		(21.930.905.788)	(3.133.758.242)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		(12.960.285.267)	(24.518.313.007)
Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		12.441.008.151	4.358.495.794
Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	17		(16.354.110.660)	(6.343.710.736)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		89.404.283.416	8.446.220.070
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các TS dài hạn khác	21		(292.107.003.220)	(240.061.300.182)
Tiền thu thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các TS dài hạn khác	22		1.616.502.748	-
Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		(14.337.950.474)	-
Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	100.000.000
Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	(1.800.000.000)
Tiền thu lãi vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		3.443.121.162	2.873.238.891
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(301.385.329.784)	(238.888.061.291)
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của CSH	31		143.658.660.000	49.234.400.000
Tiền thu từ đi vay	33		183.892.948.622	252.641.557.815
Tiền chi trả nợ gốc vay	34		(78.695.970.700)	(13.043.281.185)
Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(23.870.312.500)	(14.000.000.000)
Cổ tức đã trả cho các cổ đông thiểu số			(37.975.000.000)	(33.000.000.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		187.010.325.422	241.832.676.630
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		(24.970.720.946)	11.390.835.409
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	5	96.204.444.779	84.812.960.967
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		(82.918)	648.403
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	5	71.233.640.915	96.204.444.779

Hà Nội, ngày 26 tháng 03 năm 2016

Người lập

Nguyễn Thị Lan Hương

Kế toán trưởng

Phạm Xuân Phương

Tổng Giám đốc



Vũ Hoàng Thao

PHƯƠNG ÁN TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

I. NHU CẦU VỐN VÀ PHƯƠNG ÁN TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

1. Nhu cầu vốn

Nhu cầu vốn và mức tăng vốn điều lệ từ 180 tỷ lên 270 tỷ đã được ĐHCĐ thông qua tại phiên họp bất thường ngày 23/07/2015.

2. Phương án tăng vốn

2.1. Hình thức tăng vốn:

- 50% tăng qua hình thức chi trả cổ tức bằng cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với số lượng 4.500.000 cổ phần (tỷ lệ 0,25/01 cổ phần) tương đương giá trị là 45.000.000.000 đồng.
- 50% tăng qua hình thức chào bán cổ phần riêng lẻ cho cổ đông chiến lược với số lượng 4.500.000 cổ phần tương đương giá trị là 45.000.000.000 đồng.

2.2. Thời điểm tăng vốn

- Đợt I chi trả cổ tức bằng cổ phiếu cho các cổ đông hiện hữu: thực hiện trước 30/6/2016
- Đợt II phát hành thêm cổ phần cho cổ đông chiến lược: thực hiện trong quý IV và trước 31/12/2016.

2.3. Mục đích phát hành tăng vốn Điều lệ cho cổ đông chiến lược

- Tìm đối tác có thế mạnh trong ngành Logistics: đã và đang hoạt động tại các địa bàn Bắc - Trung - Nam Việt Nam
- Hỗ trợ và tạo điều kiện cho ALS mở rộng hoạt động tới các địa bàn Bắc - Trung - Nam Việt Nam; các vị trí trọng điểm đảm bảo sự phát triển lâu dài và ổn định của hệ thống ALS
- Hỗ trợ phát triển đa dạng các sản phẩm dịch vụ của hệ thống ALS:
 - + Sản phẩm dịch vụ Hàng không: Hệ thống nhà ga, kho hàng không kéo dài,
 - + Sản phẩm dịch vụ kho vận: Hệ thống kho và cơ sở tại ICD và các sản phẩm kho ở các nơi khác như kho lạnh, kho mát, kho ngoại quan, kho tài liệu... nâng cao hiệu quả sử dụng đất và các nguồn lực khác.
 - + Khu dịch vụ logistics ...

2.4. Tiêu chí Cổ đông chiến lược của ALS:

- Là nhà đầu tư hoạt động trong lĩnh vực Logistics; đã và đang hoạt động tại các địa bàn Bắc - Trung - Nam Việt Nam



- Thời gian hoạt động trong lĩnh vực Logistics: 5 năm trở lên
- Có khả năng và/hoặc ảnh hưởng lớn cho sự phát triển bền vững của ALS mở rộng địa bàn hoạt động, nâng cao năng lực cạnh tranh;
- Đảm bảo cho sự phát triển sản phẩm cốt lõi của ALS.
- Về năng lực tài chính:
 - + Vốn điều lệ: trên 90 tỷ.
 - + Có lợi nhuận sau thuế dương trong ba năm liên tiếp (2013-2014- 2015)
 - + Tổng tài sản tại thời điểm báo cáo kiểm toán gần nhất: Lớn hơn hoặc bằng ($\geq$) 300 tỷ
 - + Chứng minh có đủ nguồn vốn góp;
- Có cam kết bằng văn bản về việc gắn bó lợi ích lâu dài với ALS, Không chuyển nhượng số cổ phần được mua trong thời hạn tối thiểu ba (03) năm kể từ ngày tăng vốn (trừ trường hợp được sự đồng ý của ĐHĐCĐ).

2.5. Giá phát hành

- Giao cho HĐQT quyết định trên cơ sở định giá của tổ chức định giá độc lập tại thời điểm giao dịch;

2. TỔ CHỨC THỰC HIỆN VIỆC TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ:

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 ủy quyền cho HĐQT triển khai tăng vốn điều lệ, lựa chọn quyết định cổ đông chiến lược, quyết định, xử lý các vấn đề liên quan cho phù hợp với quy định của pháp luật và toàn quyền quyết định các nội dung liên quan đến tăng vốn điều lệ năm 2016, báo cáo các cổ đông tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phùng Tiến Toàn